

Số: TVHN-243/DNAN

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 08 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Trong 24 - 36h qua, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

- + Trên sông Vu Gia có dao động nhỏ.
- + Trên sông Hàn dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Thu Bồn có dao động nhỏ, hạ lưu dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Tam Kỳ dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

2.1. Diễn biến xu thế mực nước, lưu lượng nước

Trong 24 - 36h tới, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

- + Trên sông Vu Gia biến đổi chậm.
- + Trên sông Hàn dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Thu Bồn dòng biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.
- + Trên sông Tam Kỳ dao động theo thủy triều.

2.2. Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Xâm nhập mặn diễn ra ở vùng hạ lưu sông.

2.3. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế- xã hội: Xâm nhập mặn ở vùng hạ lưu sông ít khả năng gây ảnh hưởng đến các hoạt động sinh hoạt và sản xuất.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 31/08/2025.

Tin phát lúc 11h30.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

Sông	Trạm	Thực đo (07h/30-07h/31/8)		Dự báo (07h/31/8-07h/1/9)	
		Max	Min	Max	Min
Hàn	Cẩm Lệ	0.5	-0.01	0.57	-0.12
Thu Bồn	Giao Thủy	0.72	0.39	0.7	0.28
	Câu Lâu	0.12	-0.32	0.2	-0.43
Tam Kỳ	Tam Kỳ	0.66	0	0.67	0

Sông	Trạm	Thực đo (19h/29-07h/31/8)		Dự báo (07h/31/8-19h/1/9)	
		Max	Min	Max	Min
Thu Bồn	Hội An	0.55	0.01	0.58	-0.15

Bảng 1.2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

Đơn vị: m

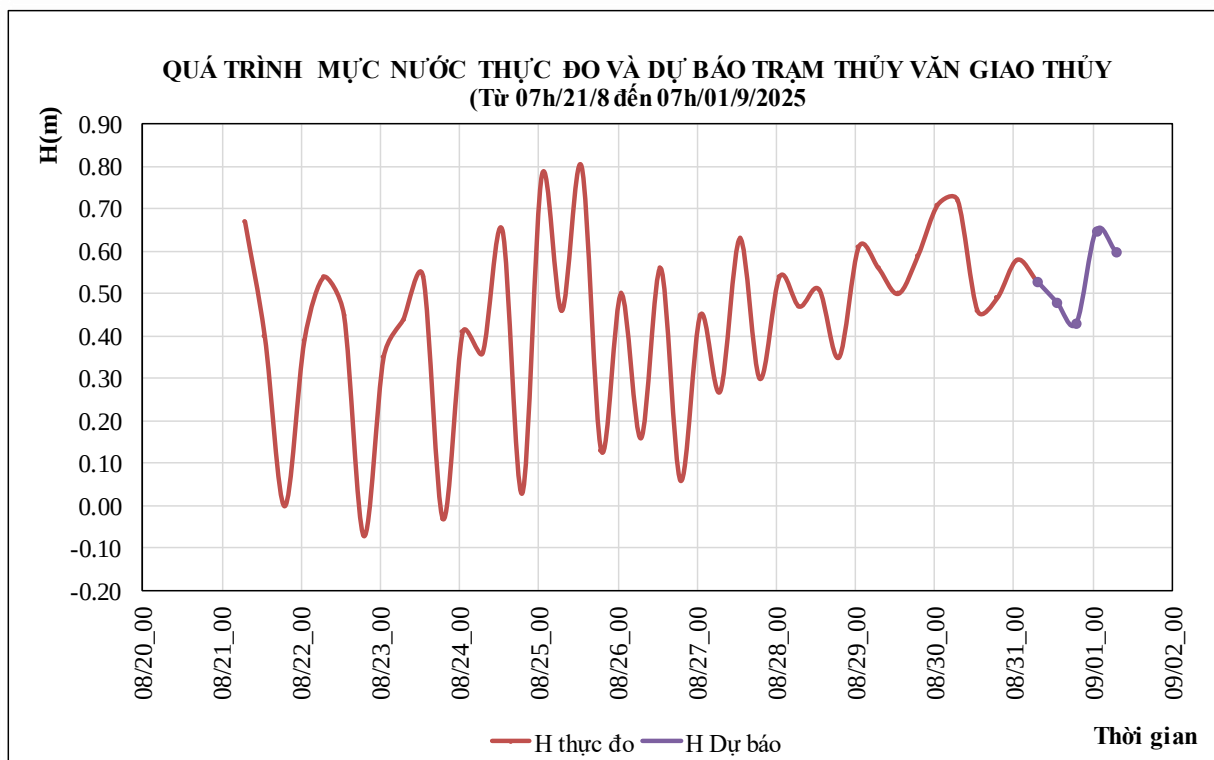
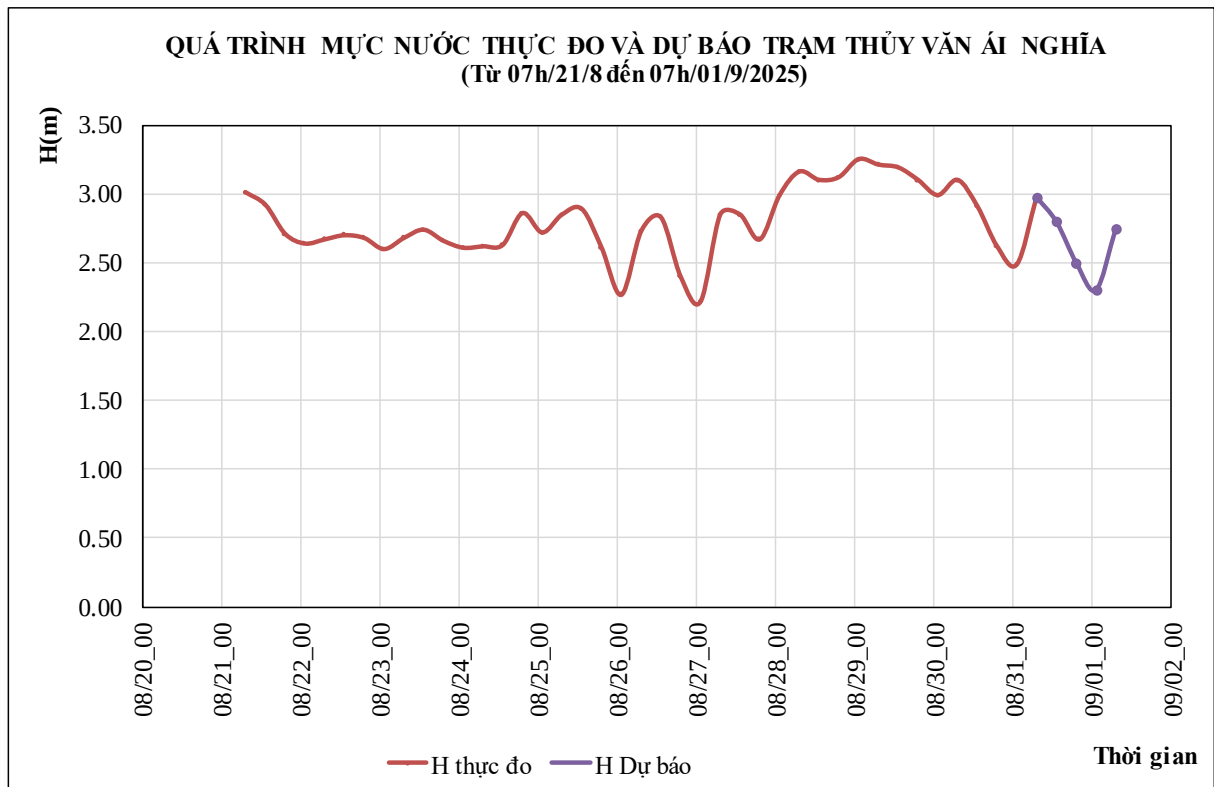
Sông	Trạm	Mực nước thực đo				Mực nước dự báo			
		13h/30	19h/30	01h/31	07h/31	13h/31	19h/31	01h/01	07h/01
Vu Gia	Thành Mỹ	11.91	12.02	12.12	12.12	12.05	12.1	11.95	11.8
	Hội Khách	8.29	8.07	8.48	8.84	8.8	8.6	8.5	8.35
	Ái Nghĩa	2.91	2.62	2.49	2.98	2.8	2.5	2.3	2.75
Thu Bồn	Hiệp Đức	13.1	12.47	14.39	14.4	13.5	13.1	12.85	12.2
	Nông Sơn	4.93	4.15	4.64	5.37	5.2	5.05	4.85	4.55

Bảng 1.3: Lưu lượng thực đo và dự báo các trạm trong vùng không ảnh hưởng triều

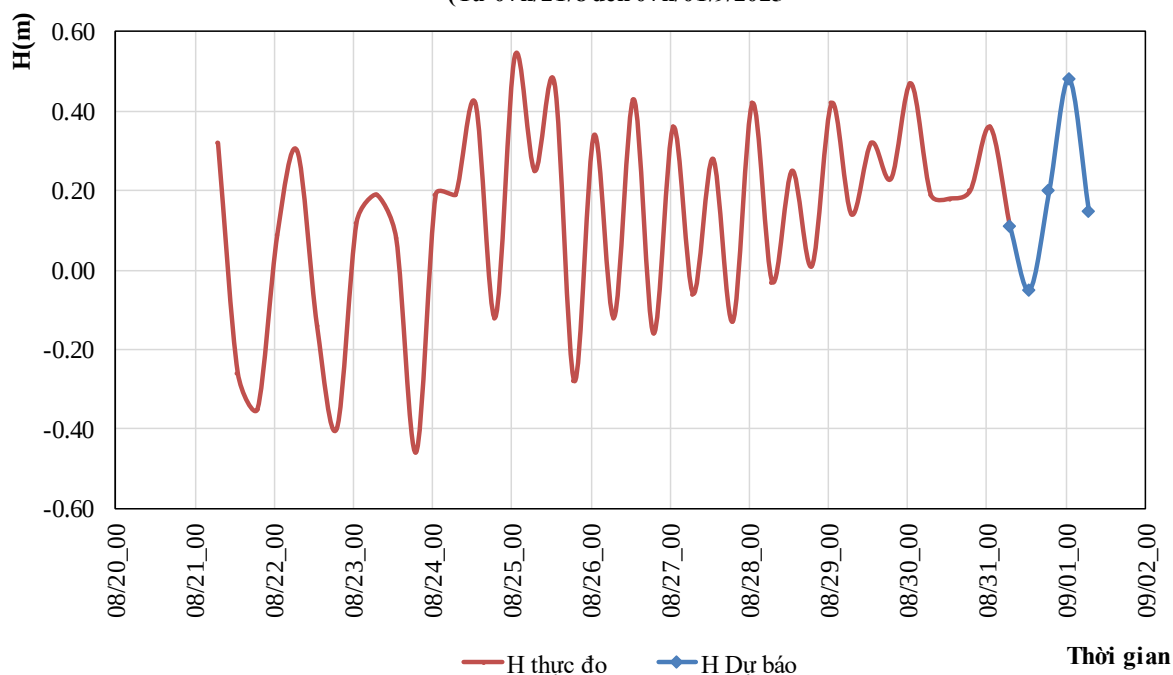
Đơn vị: m³/s

Sông	Trạm	Lưu lượng thực đo				Lưu lượng dự báo			
		13h/30	19h/30	01h/31	07h/31	13h/31	19h/31	01h/01	07h/01
Vu Gia	Thành Mỹ	27.1	32.5	38.0	38.0	34.0	36.8	29.0	22.5
Thu Bồn	Nông Sơn	252.0	128.0	201.0	341.0	305.0	275.0	237.0	186.0

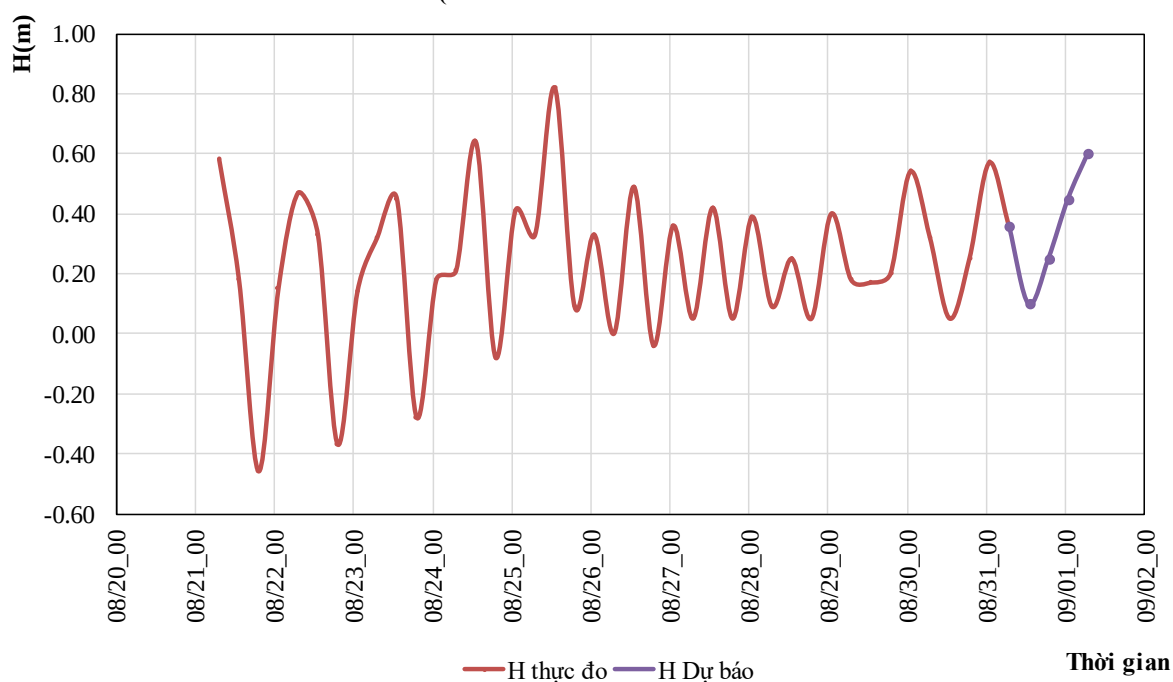
Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



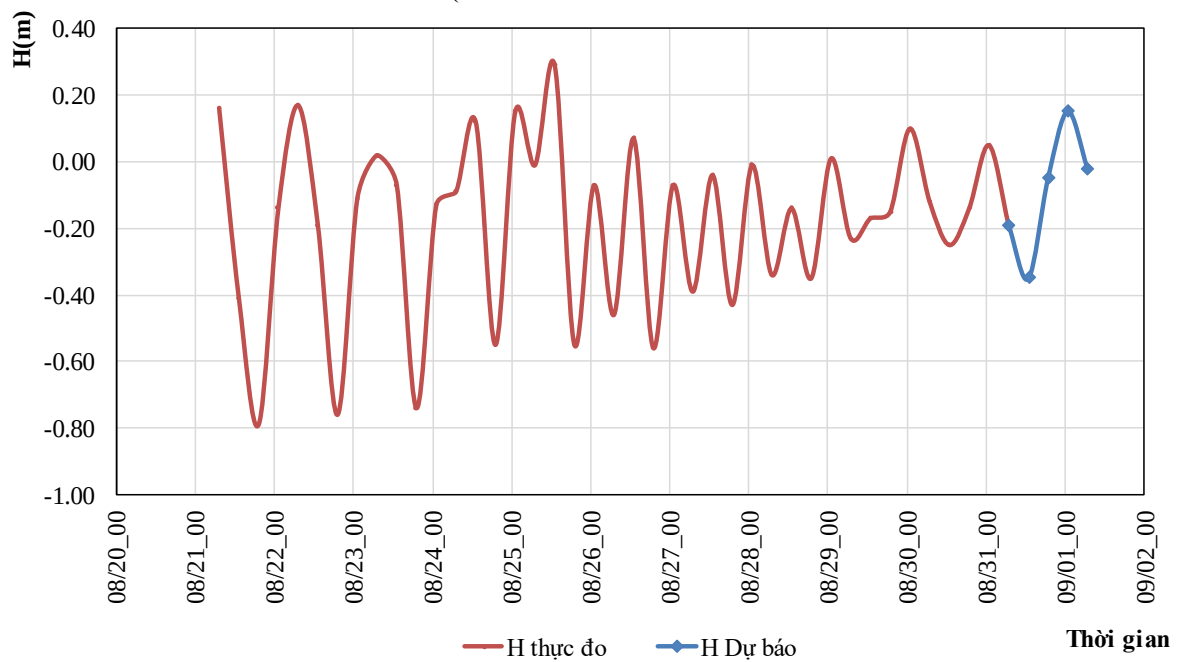
QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN CẨM LỆ
(Từ 07h/21/8 đến 07h/01/9/2025)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN TAM KỲ
(Từ 07h/21/8 đến 07h/01/9/2025)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN CÂU LÂU
(Từ 07h/21/8 đến 07h/01/9/2025)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM THỦY VĂN HỘI AN
(Từ 07h/21/8 đến 19h/01/9/2025)

